| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN THÀNH**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ | *Yên Thành, ngày 24 tháng 01 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 509/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà P, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: xóm Hào Cường, xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi tạm trú và chỗ ở: Ký túc xá Luxshare Ict Nghệ An, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** Ông L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: xóm Hào Cường, xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 của nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà P và ông L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà P và ông L thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Bà P và ông L xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Trần Hữu Minh Đức, sinh ngày 22/10/2016 và Trần Thị Nguyệt Ánh, sinh ngày 27/05/2020.

Giao cho bà P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là Trần Hữu Minh Đức, sinh ngày 22/10/2016 và Trần Thị Nguyệt Ánh, sinh ngày 27/05/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui

định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà P và ông L thống nhất thỏa thuận đề nghị Tòa án tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Lợi.

Sau khi ly hôn ông L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà P và ông L thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.Về án Phí: Bà P thoả thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của bà Phúc được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền số: 0003199 ngày 01/11/2024. Trả lại cho bà Phúc 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Yên Thành;
- UBND xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Văn Phú**